

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- Giấy chứng nhận đăng ký Mã số doanh nghiệp số 0101401537 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/8/2003 và thay đổi lần 6 ngày 09/08/2012;
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.3.2474245
- Số Fax: 04.3.2474244
- Website: www.machinco.vn
- Mã cổ phiếu: MCJ

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng có tiền thân là Trạm Dịch vụ Kinh doanh Thiết bị Phụ tùng do Tổng Công ty Thiết bị Phụ tùng - Bộ Vật tư thành lập tháng 3 năm 1988.

Sau hai năm thành lập, vào ngày 30 tháng 3 năm 1990, theo Quyết định số 120/VTQĐ của Bộ Vật tư, Trạm Dịch vụ được đổi tên thành Xí nghiệp Kinh doanh Thiết bị Phụ tùng tổng hợp.

Đến năm 1991 Xí nghiệp phát triển thành Công ty Thiết bị Phụ tùng tổng hợp theo Quyết định số 299/TNQĐ ngày 29/3/1991 của Bộ Thương Mại.

Ngày 25/8/1993, theo Quyết định 619/TM/TCCB của Bộ Thương mại, công ty được đổi tên thành Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội. Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội là một doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập, trực thuộc Tổng Công ty Máy và Phụ tùng sau đó được chuyển về dưới sự quản lý của Bộ Thương mại nay là Bộ Công Thương. Với tư cách là một chủ thể kinh tế độc lập do Nhà nước đầu tư, thành lập và tổ chức hoạt động kinh doanh, công ty đã thực hiện và hoàn thành suất sắc nhiệm vụ, kế hoạch hàng năm và 5 năm do cơ quan chủ quản giao cho.

Năm 2003, căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ- CP của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần, theo Quyết định số 0282/2003/QĐ- TM chính thức chuyển đổi Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội thành Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng Hà Nội, đến tháng 2/2009 đổi tên thành Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh dịch vụ cho thuê nhà
- Sản xuất, kinh doanh:
 - + Vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất
 - + Ôtô, xe máy, máy móc, thiết bị, phụ tùng, phương tiện vận tải;
 - + Đồ điện, điện tử, thiết bị quang học và thiết bị y tế;
 - + Nông, lâm, thủy hải sản chế biến;

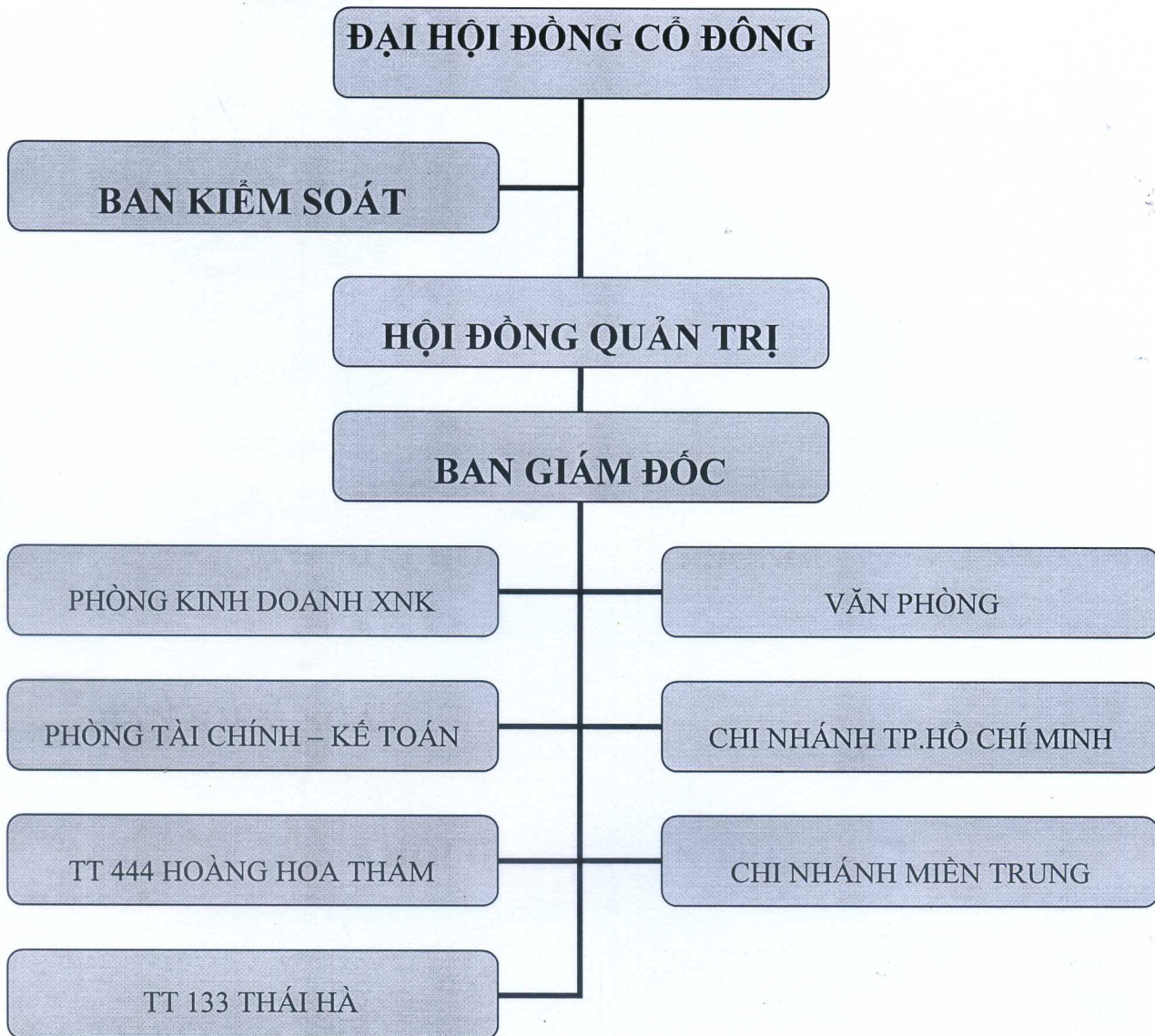
3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Thị trường nội địa Việt Nam, Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, UEA, EU, Mỹ, Châu Phi..

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị: theo hàng dọc là chuyên môn hóa dựa trên chức năng các phòng ban, bộ phận trong công ty và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực;

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2005 và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty. ĐHĐCĐ bao gồm tất cả các cổ đông (hoặc đại diện của cổ đông) có quyền biểu quyết của Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát: Gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông giám sát, đánh giá kết quả kinh doanh và hoạt động quản trị, điều hành của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Hội đồng quản trị (HĐQT): Là cơ quan quản lý Công ty, và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Thành viên HĐQT Công ty do ĐHĐCĐ bầu và bãi miễn. HĐQT của Công ty gồm 05 thành viên.

Ban Tổng Giám đốc: 03 người (trong đó: Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo phương hướng và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê chuẩn. Ban tổng giám đốc bao gồm 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc

Các phòng ban, chi nhánh, Trung tâm thương mại:

- Văn phòng: có chức năng xây dựng phương án, kiện toàn bộ máy tổ chức trong Công ty, quản lý nhân sự, thực hiện công tác hành chính quản trị.
- Phòng Tài chính kế toán: Có chức năng lập kế hoạch sử dụng và quản lý nguồn tài chính Công ty, phân tích các hoạt động kinh tế, tổ chức công tác hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán thống kê và chế độ quản lý tài chính của Nhà nước.
- Phòng kinh doanh xuất nhập khẩu: kinh doanh các mặt hàng thuộc lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- Trung tâm Thương mại – Dịch vụ Thái Hà: Địa chỉ: Tòa nhà 133 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội;
Trung tâm Thương mại – Dịch vụ 444 Hoàng Hoa Thám: Địa chỉ: 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội; Tổ chức kinh doanh, khai thác dịch vụ cho thuê văn phòng của các toà nhà Công ty;
- Chi nhánh miền Trung
Địa chỉ: Số 89 Hà Huy Tập, Thanh Khê, Đà Nẵng
Điện thoại: (+84-0511) 329 8928
- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 137/84B Âu Dương Lân, P2, Q8, T/p HCM
Điện thoại: (+84-8) 3844 0133

4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

- Không có

5. Định hướng phát triển:

5.1. Mục tiêu phát triển:

- Thu lợi nhuận tối đa;
- Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông;
- Tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;
- Phát triển công ty ngày càng lớn mạnh;
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước.

5.2. Rủi ro có thể ảnh hưởng đến định hướng phát triển của Công ty:

➤ Rủi ro về kinh tế

Nền kinh tế thế giới năm qua (2014) đã bước đầu có dấu hiệu khởi sắc. Song chưa bền vững và vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ khó lường về mặt thị trường, rủi ro từ chính sách kinh tế vĩ mô như: chính sách tài chính, tiền tệ, lạm phát,...

Bên cạnh đó, những diễn biến hoà bình tại các nước, các cuộc thanh trừ tàn sát lẫn nhau của các đảng phái, các tôn giáo cũng làm cho tình hình kinh tế thế giới bị ảnh hưởng.

➤ Rủi ro thị trường

Sản phẩm của công ty chịu áp lực cạnh tranh mạnh mẽ của các đối thủ cạnh tranh trong cùng ngành với sự biến động khôn lường của thị trường hàng hoá. Sự trầm lắng của thị trường bất động sản và sự bão hòa của thị trường cho thuê văn phòng đã làm hoạt động cho thuê văn phòng của Công ty trở nên khó khăn hơn.

➤ Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật như luật doanh nghiệp, luật xuất nhập khẩu, chính sách thuế, luật lao động... Các văn bản pháp luật hiện đang trong quá trình hoàn thiện do đó sẽ có nhiều thay đổi, vì vậy doanh nghiệp luôn cố gắng cập nhật;

➤ **Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, chiến tranh, bạo loạn .v.v... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đã đề ra, HĐQT luôn theo dõi tình hình hoạt động Công ty, kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận cho phù hợp với thực tế. Song về cơ bản các chỉ tiêu đều không đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra. Cụ thể thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2014¹ như sau:

ST T	Các chỉ tiêu cơ bản	Năm 2014		
		Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	% thực hiện/kế hoạch
1.	Tổng doanh thu toàn Công ty	100.000	39.276	39,28%
2.	Lợi nhuận trước thuế	1.200	(6.701)	
3	Lỗ lũy kế toàn Công ty		(63.364)	
5.	Cổ tức	6%/năm	0	
6.	Tổng quỹ tiền lương (bao gồm cả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty)	6.000	5.652	94,2%

Từ bảng trên cho thấy, kết quả kinh doanh năm 2014 rất xấu, không chỉ tiêu kế hoạch nào đạt mức đề ra, thậm chí mức đạt rất rất thấp như doanh thu chỉ đạt 39,28% kế hoạch. Điều đó thể hiện một năm hoạt động không hiệu quả, tiếp tục một năm không tăng trưởng của Công ty mặc dù đã có nhiều cố gắng trong mọi mặt.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. *Danh sách ban điều hành, tóm tắt lý lịch trích ngang*

2.1.1. Họ và tên : Bùi Đức Thọ - Tổng Giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 26/08/1964

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMTND/Hộ chiếu : 011052201 do CA Hà Nội cấp ngày 09/06/2005

Quê quán : Chi Lăng – Chương Mỹ - Hà Tây

Địa chỉ thường trú : P703 CT6 Chung cư Mỹ Đình – Mễ Trì – Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Đại học Ngoại Thương Hà Nội

Quá trình công tác

- 02/1982 – 03/1986 : Học viện trường Đại học Ngoại ngữ
- 04/1986 – 05/1991 : Thượng úy trợ lý BTM Không quân
- 06/1991 – 03/2000 : Chuyên viên Tổng công ty Máy và Phụ tùng, tốt nghiệp trường Đại học Ngoại Thương
- 04/2000 – 03/2002 : Phó trưởng phòng Tổng Công ty Máy và Phụ tùng
- 04/2002 – 12/2005 : Trưởng phòng Tổng Công ty Máy và Phụ tùng

¹Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 được kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn thuế, kế toán và kiểm toán AVINA-IAFC

- 01/2006 – 04/2006 : Giám đốc Trung tâm XNK Thiết bị Phụ tùng – Công ty Máy và Phụ tùng
- 05/2006 – 07/2012 : Phó chủ tịch HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
- 7/2012-nay : Phó chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
Số cổ phần do cá nhân sở hữu: 105.476 cổ phần (2,11%)

2.1.2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh – Phó TGĐ

- Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 14/05/1962
Nơi sinh : Hưng Yên
Số CMTND/Hộ chiếu : 011741536 do CA Hà Nội cấp ngày 12/11/2003
Quê quán : Xã Dị Sử - Mỹ Hào – Hưng Yên
Địa chỉ thường trú : Số 2 – Tổ 116 – Ô Chợ Dừa – Đống Đa – Hà Nội
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác
- 08/1985 – 09/1993 : Nhân viên kế toán – Xí nghiệp Bao Bì Xuất khẩu – Bộ Ngoại Thương
 - 10/1993 – 04/1999 : Nhân viên kế toán Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 05/1999 – 08/2003 : Phó phòng Kế toán Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 09/2003 – 08/2006 : Ủy viên HĐQT – Kế toán trưởng Công ty Thiết bị Phụ tùng Hà Nội
 - 09/2006 – 09/2009 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng
 - 10/2009 – nay : Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
Số cổ phần do cá nhân sở hữu: 101.322 cổ phần (2.03%)

2.1.3. Kế toán trưởng : Trần Mạnh Hưng

Tháng 7 năm 2014, Công ty có sự thay đổi về Kế toán trưởng. Ông Trần Mạnh Hưng được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng thay cho bà Hoàng Thị Hồng Yến từ ngày 15/07/2014 theo Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng số 24/NK4/QĐ-HĐQT ngày 4/7/2014.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/01/1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 13/4 tổ 20 Thị trấn Đông Anh, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Tổng số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/03/2014: 0 cổ phần
- + Số cổ phần nhà nước uỷ quyền đại diện tại doanh nghiệp: 0 cổ phần

+ Số cổ phần cá nhân nắm giữ:

0 cổ phần

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng : Không
- Vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ tùng : Không
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không

2.1.5. Các cán bộ quản lý khác của Công ty tính đến 31/12/2014:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Hoàng Ngọc Khánh	Chánh VP	11.069	0,22
Dương Sĩ Quý	Phó Chánh Vp	29.583	0,59
Đào Thượng Uyên	Phó Chánh VP	9.948	0,20
Ngô Huy Nam	Trưởng phòng KDXNK	140.470	2,81
Trần Xuân Trường	Phó phòng KDXNK	3.316	0,07
Nguyễn Thanh Sơn	Phó phòng KDXNK	8.290	0,17
Nguyễn Minh Tuấn	GD Trung tâm 444 HHT	14.287	0,29
Đoàn Thị Tuyết Trinh	Giám đốc Trung tâm 133 Thái Hà	16.285	0,33
Nguyễn Anh Tuấn	Phó GD TT 133 Thái Hà	23.941	0,48
Đỗ Ngọc Huân	Giám đốc CN Đà Nẵng	13.632	0,27
Bùi Quang Hùng	Giám đốc CN Tp HCM	14.264	0,29
Tổng		285.085	5,70%

2.1.6. Tổng số lượng CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2014 là 72 người bao gồm cả lao động thời vụ và các cán bộ chuyên trách.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

- Trong năm 2014, Công ty không thực hiện đầu tư bất kỳ một dự án kinh doanh nào;

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần đã phát hành : 5.000.000 cổ phần Mệnh giá: 10.000đ/Cp
- Loại cổ phần đang lưu hành : 5.000.000 cổ phần phổ thông
- Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 5.000.000 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- + Cổ đông lớn (sở hữu trên >5% cổ phần) : 1.504.739Cp (30,09%)
- + Cổ đông nhỏ: : 3.495.261CP (69,91%)

- Theo tiêu chí hình thức sở hữu

- + Cổ đông tổ chức : 1.056.549CP (21,13%)
- + Cổ đông cá nhân : 3.943.451CP (78,87%)

- Theo tiêu chí loại hình sở hữu
 - + Cổ phiếu Nhà nước : 592.008CP (11,84%)
 - + Cổ phiếu khác : 4.407.992CP (88.16%)
- Theo tiêu chí về địa ký
 - + Cổ đông trong nước : 5.000.000CP (100%)
 - + Cổ đông nước ngoài : 0CP

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: trong năm 2014, Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng không có hoạt động nào liên quan đến việc tăng vốn cổ phần

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 CP

e) Các loại chứng khoán khác: Không có

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	423.707.048.219	438.207.547.599	3,42%
Doanh thu thuần	83.377.468.960	39.275.791.584	-52,9%
Lợi nhuận từ hđkd	21.693.076.592	24.831.399.241	14,47%
Lợi nhuận khác	267.366.929	2.468.135.567	823%
Lợi nhuận trước thuế	(10.678.983.600)	(6.700.869.734)	37,25%
Lợi nhuận sau thuế	(10.697.042.513)	(6.700.869.734)	37,25%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	0%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 và 2013

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSCĐ/Nợ ngắn hạn)	16,10%	14,78%	
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	63,31%	66,56%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	99,11%	100,66%	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	111,36	-152	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (=giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	0,64	0,15	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	19,68%	8,96%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-12,47%	-17,06%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-283,66%		
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	26,02%	63,22%	

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 và 2013

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- 2014 là một năm hoạt động kinh doanh của Công ty không hiệu quả, tất cả các chỉ tiêu đặt ra đều chỉ đạt ở mức rất thấp. Trong năm có triển khai một số thương vụ kinh doanh mới. Song đến cuối năm vẫn không thanh quyết toán được dẫn đến phát sinh công nợ mới.

- Số lỗ lũy kế từ những năm trước quá lớn, trong khi việc cơ cấu tài chính theo nghị quyết ĐHĐCĐ phê chuẩn vẫn chưa thực hiện được do chưa tìm được đối tác nhằm thỏa đạt được những tiêu chí cả hai bên đặt ra. Trong khi đó, công nợ lớn từ hai dự án xi măng bắc Giang và xi măng dầu khí không thu hồi được cho dù các công nợ khác có triển triển cũng không bù đắp được dẫn đến lãi vay phát sinh quá lớn, kinh doanh năm 2014 không hiệu quả. Từ đó số lỗ lũy kế không những không thuyên giảm, lại còn tăng lên.

- Năm 2014 là một năm có nhiều khởi sắc của hoạt động cho thuê văn phòng đặc biệt là của Trung tâm 444 Hoàng Hoa Thám. Nhờ vào sự mạnh dạn đổi mới trong cách điều hành quản lý của đội ngũ lãnh đạo Trung tâm cũng như Ban Giám đốc, tòa nhà Machinco Building đến thời điểm 31/12/2014 đã cho thuê phủ kín được trên 90% diện tích toàn tòa nhà đem lại doanh thu ~11,67 tỷđ cho Công ty. Đây là một kết quả rất đáng khích lệ đối với toàn thể cán bộ quản lý và nhân viên của Trung tâm 444 Hoàng Hoa Thám. Bên cạnh đó, Trung tâm 133 Thái Hà mặc dù cơ sở vật chất kỹ thuật đã bắt đầu xuống cấp do thời gian sử dụng đã lâu, song bằng kinh nghiệm, nhiệt huyết với công việc, đội ngũ quản lý và nhân viên của Trung Tâm 133 Thái Hà vẫn làm việc có hiệu quả, doanh thu năm 2014 của Trung tâm là 9,43 tỷđ. Chính vì vậy, tổng quan chung mảng kinh doanh dịch vụ của năm là có hiệu quả.

2. Tình hình tài chính

Trong năm qua, do cơ cấu gia hạn được nợ phải trả với các ngân hàng thương mại nên tình hình tài chính của Công ty có sự ổn định. Mặc dù vậy, việc huy động tín dụng phục vụ các hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn nên tình trạng thiếu vốn cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn tồn tại;

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý (trong mục 1 phần IV)

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu kế hoạch dự kiến trong năm 2015 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (trđ)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	140.000	
1.1	Văn phòng	38.000	Lô Lót ống
1.2	Trung tâm 444 Hoàng Hoa Thám	18.000	
1.3	Trung tâm 133 Thái Hà	9.500	
1.4.	Phòng KD XNK	71.000	Hai dự án tái khởi động
1.5	Chi nhánh TP HCM	3.000	Hàng sắt thép công ty Phú Lâm
1.6	Chi nhánh Miền Trung	500	Thuê kho Kontum
2	Giá vốn	110.000	
3	Lợi nhuận thuần	30.000	
4	Chi phí	27.000	
4.1	Thuế đất	3.540	Thuế đất 2 tòa nhà và kho Kontum
4.2	Lãi vay	8.200	Lãi vay hai dự án
4.3	Khấu hao TSCĐ	5.500	
4.4	Chi phí VP	9.760	

5	Lợi nhuận ròng	3.000	
----------	-----------------------	--------------	--

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty và về hoạt động của Ban Giám đốc

- Tình hình thu hồi công nợ đặc biệt là các công nợ lớn từ hai dự án xi măng Bắc Giang và xi măng Dầu Khí 12/9 không có tiến triển và chưa có dấu hiệu tích cực.

Các công nợ khác tuy có tiến triển song đều chưa kết thúc.

- Doanh thu cho thuê văn phòng của hai Trung tâm 133 Thái Hà và Trung tâm 444 Hoàng Hoa Thám đạt kết quả tốt. Đây là một năm hiệu quả của hoạt động dịch vụ cho thuê văn phòng.

Mặc dù Ban Giám đốc và các phòng ban đã có rất nhiều nỗ lực nhằm cải thiện tình hình của Công ty, song vẫn chưa thu được kết quả cao khi hoạt động kinh doanh chậm; tình hình công nợ toàn Công ty chưa dứt điểm. Đây cũng là vấn đề lớn, nan giải và là bài toán khó của Công ty trong suốt năm qua cũng như trong năm tới, cần phải chú trọng tìm biện pháp giải quyết triệt để.

2. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

- Chú trọng đến kinh doanh dịch vụ; chỉ thực hiện những thương vụ kinh doanh đảm bảo tuyệt đối an toàn về vốn và mang lại hiệu quả kinh tế.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ. Đây được xem là công tác chủ chốt mang tính sống còn với sự tồn tại và hoạt động của Công ty;

- Tái cơ cấu tài chính Công ty bằng việc xử lý một số tài sản;

- Chú trọng đến công tác nhân sự và đạo tạo cán bộ nguồn, tạo công ăn việc làm và thu nhập cho CBCNV;

3. Thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và thư ký Công ty

Đơn vị: VNĐ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng cộng
1	Trịnh Xuân Thiêm	Chủ tịch HĐQT	176.000.000
2	Bùi Đức Thọ	Phó CT HĐQT – TGD	173.397.652
3	Nguyễn Hữu Chiến	Tv HĐQT- Phó TGD đến hết tháng 5/2014	80.235.000
4	Nguyễn Thị Thanh	Tv HĐQT- Phó TGD	155.265.719
5	Trần Cảnh Châu	Thành viên HĐQT đến hết tháng 5/2014	53.500.000
6	Đoàn Thị Tuyết Trinh	Tv HĐQT từ nhiệm kỳ IV	78.515.908
7	Ngô Huy Nam	Tv HĐQT từ nhiệm kỳ IV	77.029.005
8	Đình Thùy Ánh	Trưởng BKS đến hết tháng 5/2014	30.730.769
9	Lê Xuân Thắng	Trưởng BKS từ nhiệm kỳ IV	94.602.055
10	Nguyễn Thị Mai	Tv BKS	83.621.497
11	Nguyễn Thị Hải Yến	Tv BKS từ nhiệm kỳ IV	52.533.333
12	Quách Thị Nhài	Thư ký Công ty	94.160.000
Tổng			1.149.590.938

Nơi nhận:

- CBTT;
- SCIC
- Lưu HĐQT.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

Chủ tịch HĐQT

Trịnh Xuân Thiêm